

Bản án số: **144/2022/HS-ST**
Ngày: 26-10-2022.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Võ Anh Dũng**.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà **Cao Thị Mận**.

2. Ông **Phạm Đức Anh**.

- Thư ký phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Kim Hương** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc tham gia phiên tòa:
Ông **Nguyễn Quốc Huy** – Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 10 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số **139/2022/HSST** ngày 11 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 138/2022/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 10 năm 2022 đối với bị cáo:

NGUYỄN THẾ Đ1, sinh năm: 1992, tại Đồng Nai; Nơi đăng ký thường trú: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Thiên chúa giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Trọng T, sinh năm: 1956 và bà Nguyễn Thị N, sinh năm: 1954; Vợ: Nguyễn Thị Tuyết N1, sinh năm: 1996 (Đã ly hôn), có 01 người con, sinh năm: 2016; Tiền án, tiền sự: Không;

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày **17-6-2022** đến nay.

(Bị cáo có mặt tại phiên tòa)

- Người chứng kiến:

Anh Trần Đình Đức T1, sinh năm: 1998. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 17-6-2022, tại nhà bị cáo Nguyễn Thế Đ1 thuộc ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai, Công an huyện X phối hợp với Công an xã X kiểm tra phát hiện bị cáo cất giấu 01 (Một) bình nhựa, có gắn ống hút và nỏ thủy tinh. Trong nỏ thủy tinh có tinh thể màu nâu và màu trắng, bị cáo khai là

ma túy tổng hợp, đang chuẩn bị sử dụng. Đồng thời, bị cáo tự nguyện giao nộp 01 (Một) gói nylon, kích thước (7,5 x 4)cm, hàn kín, bên trong có tinh thể màu trắng, bị cáo khai là ma túy, cất giấu để sử dụng. [Công an huyện X](#) và [Công an xã X](#) tiến hành lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong tang vật theo quy định.

Quá trình điều tra xác định: Bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) là đối tượng nghiện ma túy, không có việc làm ổn định. Vào ngày 15-6-2022, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên bị cáo đi đến khu vực giáp ranh giữa tỉnh Đồng Nai và tỉnh Bình Thuận gặp một người thanh niên (chưa rõ nhân thân, lai lịch), mua 7.000.000 (Bảy triệu) đồng ma túy tổng hợp, đem về nhà cất giấu để sử dụng. Đến 12 giờ 00 phút ngày 17-6-2022, bị cáo lấy một ít ma túy bỏ vào nỏ thủy tinh, cất giấu phần còn lại, sau đó chuẩn bị sử dụng thì bị Công an kiểm tra, bắt quả tang.

*** Vật chứng vụ án thu giữ:**

- 01 (Một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút. Trong ống thủy tinh có tinh thể màu nâu và màu trắng, được niêm phong ký hiệu (M1);

- 01 (Một) gói nylon màu trắng, kích thước (7,5 x 04)cm, hàn kín, bên trong có tinh thể màu trắng, bị cáo tự nguyện giao nộp, được niêm phong, ký hiệu (M2);

- 01 (Một) quẹt gas.

* Tại Bản giám định số **1304/KT-KTHS** ngày 23-6-2022, của [Phòng K Công an tỉnh Đ](#) kết luận:

- Mẫu tinh thể màu nâu và màu trắng được niêm phong (kí hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1005gam, loại Methamphetamine;

- Mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong (kí hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 9,5734 gam, loại Methamphetamine.

Tổng cộng hai mẫu ma túy bị cáo cất giấu có khối lượng là 9,6739 gam, loại Methamphetamine.

Mẫu vật còn lại sau giám định: Mẫu M1 đã sử dụng hết trong công tác giám định; Mẫu M2 còn 9,5352 gam.

Bản cáo trạng số **144/CT-VKSXL** ngày 11-10-2022, của Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai truy tố [Nguyễn Thế Đ1](#) về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) khai nhận đã thực hiện hành vi như nội dung Bản cáo trạng mô tả. Hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với [Nguyễn Thế Đ1](#) về tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; lần đầu phạm tội. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”, xử phạt bị cáo từ **06 năm** đến **07 năm** tù;

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy vật chứng vụ án.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã ăn năn, mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra [Công an huyện X](#), Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân [huyện X](#), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố và thành viên Hội đồng xét xử, Thư ký ghi biên bản phiên tòa đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa sơ thẩm, bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) khai nhận đã thực hiện hành vi phạm tội của mình như nội dung Bản cáo trạng đã nêu, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện: Vào lúc 12 giờ 15 phút ngày 17-6-2022, tại nhà [Nguyễn Thế Đ1](#) thuộc [ấp B, xã X, huyện X, tỉnh Đồng Nai](#); [Công an huyện X](#) phối hợp với [Công an xã X](#) bắt quả tang bị cáo cất giấu 01 (Một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút. Trong ống thủy tinh có tinh thể màu nâu và màu trắng được niêm phong ký hiệu (M1); 01 (Một) gói nylon màu trắng, kích thước (7,5x04)cm, hàn kín, bên trong có tinh thể màu trắng (ký hiệu M2), [Nguyễn Thế Đ1](#) khai là ma túy tổng hợp, mục đích để sử dụng. Kết quả giám định: Tinh thể màu nâu và màu trắng được niêm phong (ký hiệu M1) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 0,1005gam, loại Methamphetamine; Tinh thể màu trắng được niêm phong (ký hiệu M2) gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng 9,5734 gam, loại Methamphetamine, tổng cộng hai mẫu là 9,6739gam. Do đó, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Điều 249, Bộ luật Hình sự, như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến những quy định của Nhà nước về chế độ quản lý các chất ma túy, nên cần đưa ra xét xử và áp dụng mức hình phạt nghiêm, nhằm răn đe bị cáo và để giáo dục, phòng ngừa chung.

[3] *Về tình tiết định khung hình phạt:*

Bị cáo tàng trữ chất ma túy loại Methamphetamine, khối lượng tổng cộng là 9,6739gam (thuộc phạm vi từ 5 gam đến dưới 30 gam), nên bị xét xử tại điểm g, khoản 2, Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[4] *Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và hình phạt đối với bị cáo:*

Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; nhân thân chưa tiền án, tiền sự là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, điều 51 Bộ luật Hình sự. Do đó, cũng xem xét cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

* Bị cáo khai mua ma túy của người thanh niên không rõ nhân thân lai lịch, chưa xác định được nên Cơ quan Cảnh sát điều tra [Công an huyện X](#) tiếp tục xác minh, làm rõ và xử lý sau.

[5] *Về vật chứng:*

- 01 (Một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số **1304/KL-KTHS** ngày 23-6-2022, của [Phòng K Công an tỉnh Đ](#); 01 (Một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút, ống thủy tinh dài 15cm; 01 (một) quạt gas, là ma túy và dụng cụ bị cáo sử dụng tàng trữ ma túy, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] *Về án phí:*

Bị cáo phải nộp tiền án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo [Nguyễn Thế Đ1](#) phạm tội: “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

1. Áp dụng điểm g, khoản 2, Điều 249; Điểm s, khoản 1, Điều 51; khoản 2, Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: [Nguyễn Thế Đ1](#) **07 năm** (*Bảy năm*) tù, thời hạn tù tính từ ngày **17-6-2022**.

2. *Về vật chứng:* Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy:

- **01** (Một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số **1304/KL-KTHS** ngày 23-6-2022, của [Phòng K Công an tỉnh Đ](#);

- **01** (Một) bình nhựa có gắn nỏ thủy tinh và ống hút, ống thủy tinh dài 15cm; 01 (Một) quạt gas;

Tất cả đã chuyển đến Chi cục Thi hành án dân sự huyện Xuân Lộc ngày **12-10-2022**.

3. *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016, của [Ủy ban Thường vụ Q](#) về án phí.

[Nguyễn Thế Đ1](#) phải nộp **200.000** (*Hai trăm nghìn*) đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. *Về quyền kháng cáo đối với Bản án:* Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày tròn kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND. Tỉnh Đồng Nai;
- VKSND. Tỉnh Đồng Nai;
- Sở tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND. H.Xuân Lộc;
- Chi cục Thi hành án dân sự H.Xuân Lộc;
- UBND. xã Xuân Hưng;
- Bị cáo;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu án văn, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Võ Anh Dũng

